TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH

Bản án số: 09/2023/HS-ST
Ngày: 18 - 7 - 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Ngọc Nghiên;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Đinh Văn Nghin;
- Ông Nguyễn Minh Tòng.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Phạm Thị Bích Nghị, là Thư ký Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định tham gia phiên toà:

Bà Trần Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định và điểm cầu thành phần là Nhà tạm giữ Công an huyện An Lão, tỉnh Bình Định. Toà án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2023/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2023/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2023, đối với bị cáo:

NGUYỄN HỒNG P, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1976, tại Bình Định; nơi ĐKHKTT: thôn T, xã H, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định; Chỗ ở hiện nay: thôn 1, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Nông; con ông Nguyễn Hồng K (đã chết) và bà Võ Thị L, sinh năm 1957; Vợ hiện tại: Đinh Thị N; Con: có 03 con (con chung với vợ Nguyễn Thị D, đã ly hôn); Tiền án, tiền sự: Ngày 13/8/2018, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 04/02/2022. Về nhân thân: Ngày 21/10/1999, bị Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng, tại cơ sở giáo dục A1 (Phú Yên), bị cáo chấp hành xong ngày 06/01/2002. Ngày 29/12/2006, bị Tòa án nhân dân huyện Hoài Nhơn, Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 02/6/2007. Ngày

11/4/2008, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xử phạt 18 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 23/01/2009. Ngày 01/7/2010, bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 04/6/2012. Ngày 09/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định xử phạt 09 tháng tù về tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 14/10/2014. Ngày 16/11/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xử phạt 02 năm tù về tội: "Trộm cắp tài sản", bị cáo chấp hành xong hình phạt vào ngày 01/4/2017. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện An Lão từ ngày 17/3/2023 đến nay. "Có mặt".

- *Bị hại:* Bà Đinh Thị M, sinh năm 1975; nơi cư trú: thôn T, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đinh Thị N, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn 1, xã A, huyện An Lão, tỉnh Bình Định. "Có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 04/01/2023 Nguyễn Hồng P điều khiển xe mô tô biển số 77H4-3672 chở ông Đinh Văn T (cha vợ của P) đi bốc thuốc rễ ở nhà bà N1 (thôn 7, thị trấn A, huyện An Lão). Tại nhà bà N1, P và ông T đã uống rượu, ông T say nên đi ngủ. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi đi uống nước cùng Lâm Thành C, P một mình điều khiển xe mô tô đi đến nhà bà Đinh Thị M (ở thôn T, xã A, huyện An Lão, do trước đây giữa bà M và P có quan hệ tình cảm). P nhìn thấy nhà bà M đóng cửa trước nên P dựng xe ở trước nhà bà Vi Thị M1 rồi đi bộ đến nhà bà Đinh Thị X (nhà cạnh bên nhà bà M), P nói chuyện với ông Đinh Văn T (cha bà X) để đợi bà M về. Sau khi nói chuyện với ông T khoảng 20 phút nhưng chưa thấy bà M về nên P đi ra chỗ giếng nước nhà bà X, nhặt 01 con dao nhọn bằng kim loại có chiều dài 39cm (dao của bà X), rồi trèo qua hàng rào lưới B40 giữa nhà bà X và bà M. P dùng con dao chọt thủng cửa tôn phía sau nhà bà M, rồi đột nhập vào nhà bà M nằm đợi bà M về. Sau một thời gian chờ đợi bà M về nhưng không thấy, đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, P định đi về thì phát hiện trên giường của Đinh Thị T (con gái bà M) có một số vật dụng gồm: 01 thùng giấy đựng kem phấn, comfort có: 09 túi comfort, 11 hộp collagen X3, 02 hộp Linh Huong lady care, 08 túi mặt nạ Mask Look Peach, 05 hộp kem kích trắng màu vàng, 02 hộp face bee màu vàng đen, 01 chai tinh dầu ngọc trai, 01 túi bột tắm trắng coffee màu trắng và 01 bì nilong màu xanh bên trong đựng: 01 chai nước mắm Tám Phú 920 ml, 02 chai dầu ăn Orchild, 01 chai 500ml bên trong chứa ít mật ong, 01 túi đường tinh luyện loại 1kg, 02 túi hạt nêm Meizan 400gr, 01 túi mì chính 01 kg. P nảy sinh ý định lấy trộm số vật dụng trên đem về nhà sử dụng, nên P lấy toàn bộ số vật dụng trên rồi điều khiển xe đến nhà bà N1 chở ông T về nhà. Khi về đến nhà, P để thùng đựng mỹ phẩm và túi đựng gia vị trên thùng lúa. Chị Đinh Thị N (vợ P) đi làm về hỏi đồ ở đâu có thì P trả lời "mua loa kẹo kéo cửa hàng Thành Phong và được tặng quà", chị N tin tưởng nên đem số vật dụng trên cất trong phòng. Qua trình báo của bà M, ngày

05/01/2023, Công an xã A đã làm việc và P đã thừa nhận đã trộm cắp tài sản của bà M và giao nộp toàn bộ số tài sản nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐGTS ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện An Lão xác định số tài sản mà P trộm cắp tại nhà bà M có giá trị 2.189.000 đồng.

Tại cáo trạng số: 06/CT-VKS, ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồng P về tội: "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão giữ nguyên quyết định truy tố như bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự (BLHS) tuyên xử: Về tội danh: tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*". Về hình phạt: xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng P từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng được trừ vào thời hạn tạm giam từ ngày 17/3/2023 đến nay. Về phần dân sự: Đối với các loại tài sản là vật dụng đã thu giữ, bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì. Riêng số tiền, theo bị hại khai đã bị mất 20.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường số tiền này. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị hại M không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho việc bị hại có và bị mất số tiền này nên yêu cầu này của bị hại không được chấp nhận.

Ý kiến của bị hại Đinh Thị M: Thống nhất với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị. Bị cáo P là người lấy bị màu xanh mà tiền của bị hại để trong bị màu xanh nên bị cáo P là người lấy tiền của bị hại nên bà M yêu cầu bị cáo P phải bồi thường cho bà số tiền 20.000.000 đồng.

Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đinh Thị N: Việc bị cáo P lấy trộm đồ của bà M bà N không biết. Về số tiền bà M bị mất nếu bị cáo P không lấy thì chắc chắn có người khác lấy.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Hồng P: Bị cáo xin hứa đây là lần cuối bị cáo phạm tội, bị cáo rất ăn năn hối cải. Bị cáo có người nhà có công cách mạng nên mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời. Bị cáo hứa sau khi ra tù sẽ làm ăn chân chính không phạm tội nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thu giữ vật chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã thu thập trong quá trình điều tra, được thẩm tra, xem xét tại phiên tòa, đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 04/01/2023, bị cáo Nguyễn Hồng P đã lén lút vào nhà bà Đinh Thị M trộm cắp tài sản có giá trị 2.189.000 đồng. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện, đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*". Bị cáo chưa được xóa án tích về hành vi "Trộm cắp tài sản" của bản án trước mà lại tiếp tục phạm tội do cố ý. Do đó hành vi "Trộm cắp tài sản" của bị cáo tại nhà bà M là tái phạm nguy hiểm, được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão, tỉnh Bình Định truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhân thân, bị cáo đã từng có 06 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", lẽ ra bị cáo phải tỉnh ngộ, ăn năn, hối cải, làm ăn lương thiện và không tái phạm, nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội của mình, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi trộm cắp của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì bản tính lười lao động, thích hưởng thụ, nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tái phạm nguy hiểm, nên cần phải xử lý hình sự nghiêm khắc. Tuy nhiên, HĐXX nhận thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Mẹ của bị cáo là người có công với cách mạng. Do đó bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân của người phạm tội, những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Đối với các loại tài sản là vật dụng đã thu giữ, bị hại đã nhận lại và không có yêu cầu gì. Riêng số tiền, theo bị hại khai bị mất 20.000.000 đồng và yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền này. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị hại M không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho việc bị cáo P đã lấy số tiền này, nên không đủ cơ sở để buộc bị cáo P bồi thường số tiền này cho bị hại.

[6] Đối với bà Đinh Thị N: Bà N không biết số tài sản ở trong nhà là do trộm cắp mà có, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện An Lão không xử lý hình sự bà Đinh Thị N là có căn cứ.

[7] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô cho bà Đinh Thị N; trả lại 01 con dao bằng kim loại cho bà Đinh Thị X; trả lại tài sản là hộp giấy đựng các loại mỹ phẩm, túi nilong màu xanh đựng các loại dầu ăn,

nước mắm, bột ngọt, hạt nêm cho bà Đinh Thị M là phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí HSST: Theo quy định tại Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Toà án, bị cáo Nguyễn Hồng P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét quan điểm của Kiểm sát viên: Đề nghị áp dụng các điểm, khoản, Điều và mức hình phạt đối với bị cáo và trách nhiệm dân sự là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 46, Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự

Căn cứ vào Điều 579, Điều 580 Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng P phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hồng P 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 17/3/2023).

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đinh Thị M không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho việc bị cáo đã lấy số tiền này, nên không đủ cơ sở để buộc bị cáo Nguyễn Hồng P bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho bà M.

4. Về án phí HSST: Bị cáo Nguyễn Hồng P phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện An Lão;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQ CSĐT Công an huyện An Lão;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- CQ THAHS Công an huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Ngọc Nghiên